

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUY P
TỈNH BÌNH T**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 80/2021/HS-ST

Ngày: 23-6-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY P - TỈNH BÌNH T

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Huyền.

Các Hội thẩm nhân dân: + Ông Lê Hưng Quang.

+ Bà Trần Thị Hà.

-Thư ký phiên tòa: Ông Đắc Quốc Tuấn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuy P.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy P tham gia phiên tòa: Ông Hứa Hải Dương – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuy P, tỉnh Bình T xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 34/2021/TLST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 58/2021/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 6 năm 2021, đối với bị cáo:

Trương Vĩnh T (Tên gọi khác: Tường còi), sinh năm 1997 tại Bình T.

Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Khu phố Giang H 3, thị trấn PRC, huyện Tuy P, Bình T; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Vĩnh Phước, sinh năm 1973 và bà Nguyễn Thị Kim H, sinh năm 1974; chưa có vợ, con;

Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo tại ngoại, có mặt.

-Bị hại: Anh Diệp Kiếm A (đã chết);

Người đại diện hợp pháp của người bị hại: Chị Lê Thị Kim L, sinh năm 1993 (Là vợ của bị hại); địa chỉ: Khu phố Minh Tân 2, thị trấn PRC, huyện Tuy P, Bình T. (Có mặt);

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Bà Nguyễn Thị Kim H, sinh năm 1974; địa chỉ: Khu phố Giang H 3, thị trấn PRC, huyện Tuy P, Bình T. (Có mặt);

- *Người tham gia tố tụng khác:*

*Người làm chứng:

- + Anh Nguyễn Đăng Q, sinh năm 1997 - có mặt;
- + Anh Trần Văn K, sinh năm 2000 - có mặt;
- + Anh Lê Văn H, sinh năm 1996 - vắng mặt;
- + Anh Hoàng Mạnh T1, sinh năm 1989 – vắng mặt;
- + Anh Nguyễn Cảnh Đ, sinh năm 1993 – vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 30 phút, ngày 15/12/2020, Trương Vĩnh T (có giấy phép lái xe hạng A1, số 600160000151) điều khiển xe mô tô biển số 86B1-307.19 hiệu Vespa màu đỏ của Huỳnh Lê Thúy Vân, chở phía sau Trần Văn K và Lê Văn H, cả ba không đội mũ bảo hiểm, trên đường Thống Nhất thuộc thị trấn PRC, huyện Tuy P, hướng ra Quốc lộ 1A. Khi đến ngã tư đường Nguyễn Văn Trỗi và đường Thống Nhất thuộc khu phố Giang H 3, thị trấn PRC, huyện Tuy P, xảy ra va chạm với anh Diệp Kiếm A, đang điều khiển xe mô tô biển số 86F4-5295 đã đi vào ngã tư trên đường Nguyễn Văn Trỗi. Hậu quả là Diệp Kiếm A bất tỉnh nằm trong lòng ngã tư, được người đi đường đưa đi cấp cứu thì tử vong. Sau khi xảy ra tai nạn giao thông, Trương Vĩnh T, Trần Văn K và Lê Văn H đã khiêng xe mô tô biển số 86B1-307.19 và xe mô tô biển số 86F4-5295 lên góc đường ngã tư trước Ủy ban nhân dân thị trấn PRC (theo lời khai của người làm chứng). Nguyễn Đăng Q là anh họ của Tường đến chở Tường còn Trần Văn K và Lê Văn H điều khiển xe mô tô biển số 86B1-307.19 rời khỏi hiện trường, về nhà của Tường ngủ cho đến sáng. Khoảng 09 giờ 20 phút, ngày 16.12.2020, Trương Vĩnh T nghe thông tin người bị tai nạn tại ngã tư đêm hôm trước đã tử vong nên đến Công an thị trấn PRC đầu thú, khai nhận sự việc.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 1372/PY-PC09 ngày 30/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình T, kết luận: nguyên nhân tử vong của Diệp Kiêm A là sock chấn thương không hồi phục do chấn thương sọ não.

Kết quả khám nghiệm hiện trường thể hiện: Hiện trường nơi xảy ra tai nạn là trong khu vực ngã tư giao giữa đường Thống Nhất và đường Nguyễn Văn Trỗi, có biển báo hiệu, có đèn tín hiệu giao thông (chớp vàng), có đèn chiếu sáng công cộng, có dân cư sinh sống. Mặt đường Thống Nhất và Nguyễn Văn Trỗi được trải nhựa bằng phẳng, có kẻ vạch phân chia hai làn đường xe chạy, có vạch dành cho người đi bộ qua đường và vạch dừng trước đèn tín hiệu giao thông, đường Nguyễn Văn Trỗi rộng 09m, đường Thống Nhất rộng 09m hướng về cửa hàng Thế giới di động và rộng 11m hướng đi ra Quốc lộ 1A. Chọn trụ đèn tín hiệu giao thông góc ngã tư đường Thống Nhất (hướng ra Quốc lộ 1A) và đường Nguyễn Văn Trỗi (hướng đến UBND thị trấn PRC) làm điểm mốc hiện trường, chọn mép đường phải đường Thống Nhất làm lề chuẩn:

- Vết cày (1) nằm trong khu vực ngã tư, không đều, không liên tục, rõ nét, dài 09,30m, rộng 03,40m. Đầu vết cày tại vị trí gác chân trước bên trái của xe mô tô biển số 86F4-5295, cách lề chuẩn của đường Thống Nhất là 01,25m, đến tâm ngã tư là 03,10m, đến trước đèn tín hiệu giao thông đường Thống Nhất là 15,60m, đến trước đèn tín hiệu giao thông đường Nguyễn Văn Trỗi là 19,20m.

- Vết cày (2) nằm trong khu vực ngã tư, không đều, không liên tục, rõ nét, dài 08,90m, nơi rộng nhất của vết cày là 0,18m. Đầu vết cày cách lề chuẩn đường Thống Nhất (nổi dài) là 02,40m, cuối vết cày tại vị trí đầu cạnh bên trái của chân chống giữa của xe mô tô biển số 86B1-307.09 đến lề chuẩn là 02,60m. Từ đầu vết cày (2) đến đầu vết cày (1) là 01,20m, đến tâm ngã tư là 03,50m.

- Xe mô tô biển số 86F4-5295 nằm trên đường Nguyễn Văn Trỗi, ngã sang trái, tâm trục bánh trước cách lề chuẩn là 01,80m, tâm trục bánh sau cách lề chuẩn là 0,90m. Vết nhót loang nằm trên mặt đường Nguyễn Văn Trỗi có kích thước (01 x 0,40)m, tâm vết nhót cách lề chuẩn là 02,60m, cách tâm trục bánh trước xe mô tô 86F4-5295 là 0,80m. Tâm trục bánh trước đo đến cột đèn tín hiệu giao thông (mốc hiện trường) là 06,40m.

- Xe mô tô biển số 86B1-307.19 nằm trên đường Nguyễn Văn Trỗi, ngã sang trái, đầu xe quay về hướng đường Thống Nhất (hướng QL1A). Tâm trục bánh trước cách lề chuẩn là 02,65m, tâm trục bánh sau cách lề chuẩn là 02,70m. Bộ phận truyền động bên trái nằm ngay vị trí của vết nhót loang, đo từ tâm trục

bánh trước đến tâm trục bánh trước xe mô tô biển số 86F4-5295 là 01,10m. Tâm trục bánh trước đo đến cột đèn tín hiệu giao thông (mốc hiện trường) là 05,40m.

- Các mảnh nhựa màu bạc bề vỡ nằm rải rác xung quanh 02 xe mô tô.

Khám nghiệm phương tiện:

- Xe mô tô 86B1-307.19: Không có gương chiếu hậu phải, trái; ốp kim loại bảo vệ cụm tay lái bên trái bề vỡ rời khỏi vị trí; bộ phận bắt chân tay thắng bên trái gãy rời khỏi vị trí; góc trên bên trái đèn chiếu sáng bề vỡ dài 04cm; đầu giảm sock trước bên trái có vết bào mòn kim loại, dính chất màu đen (nhựa đường) kích thước (02 x 0,5)cm; ốp bảo vệ giảm sock bên trái bề vỡ, rời khỏi vị trí, kích thước (07 x 06)cm; cạnh ốp ngoài bảo vệ cách bửng bên trái bào mòn nhựa không đều, kích thước (43 x 1,5)cm, phần dưới mất đi bộ phận ốp dài 13cm; cạnh ngoài mặt hông gác chân sau bên trái có vết bào mòn nhựa, kích thước (07 x 02)cm; mặt trước thân xe bên trái có vết móp, thụng kim loại, kích thước (19 x 09)cm, thụng vào trong 03cm, bong tróc sơn không đều kích thước (20 x 05)cm, tâm cách mặt đường 45cm; giữa thân xe bên trái có vết thụng kích thước (15 x 16)cm, thụng vào trong 02cm, xung quanh có vết bong tróc sơn không đều kích thước (21 x 08)cm; ống hơi lấy gió bên trái bề vỡ; mặt hông đầu chân chống đứng bên trái có vết bào mòn kim loại; mặt dưới hông lóc máy bên trái, mặt hông cuối thân xe bên trái có vết trầy tróc sơn.

- Xe mô tô biển số 89F4-5295: Mặt trước đầu giảm sock bên phải có dấu vết hằn kim loại, bong tróc lớp xi màu đen, kích thước (03 x 03)cm; mặt hông mai ơ đùm bên phải có dấu tróc bong xi màu bạc hình cung, kích thước (07 x 01)cm; nắp bugi bong ra ngoài gãy cuốn; mặt hông đầu cuốn pô trầy xước kim loại, dính chất màu hồng, kích thước (03 x 05)cm; ốp hông xe bên phải bình điện vỡ gãy rời vị trí; ốp thân xe bên phải có vết nứt dài 06cm; phần cuối ốp thân xe tiếp với cụm đèn sau có vết trầy tróc sơn dính chất màu hồng không đều, kích thước (05 x 04)cm; bề vỡ cụm đèn phía sau đuôi xe; bề vỡ đuôi chắn bùn sau bên phải; đầu tay lái bên trái có vết bào mòn cao su, kim loại, kích thước (02 x 02)cm; góc cạnh đèn xi nhan bên trái phía trước có vết bào mòn nhựa, kích thước (04 x 02,50)cm; bề vỡ ốp nhựa tại vị trí cần kính chiếu hậu bên trái, kích thước (05 x 04)cm; cạnh ngoài bên trái ốp đèn chiếu sáng có vết bào mòn nhựa kích thước (04 x 05)cm, đèn chiếu sáng bung hờ; cụm giảm sock trước xô lệch về sau làm đuôi chắn bùn trước đưa vào lóc máy; mặt ngoài giảm sock trước bên trái có vết bào mòn kim loại; gác chân trước bên trái xô lệch về sau, đầu gác chân có vết bào mòn cao su, kim loại; ốp hông thân xe bên trái bề vỡ toàn bộ rời khỏi vị trí; khung đuôi xe bên trái xô lệch sang phải.

Tại bản kết luận giám định số 1388/KLGD-PC09 ngày 14/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình T, kết luận: Xe mô tô biển số 86F4-5295 có chiều hướng va chạm từ sau ra trước, từ trái qua phải đối với xe mô tô biển số 86B1-307.19.

Về tang vật chứng của vụ án: Sau khám nghiệm, Cơ quan điều tra đã giao trả xe ô tô 86B1-307.19 cho chủ sở hữu Huỳnh Lê Thúy Vân, tiếp tục tạm giữ xe mô tô biển số 86F4-5295 để chuyển sang đội Cảnh sát giao thông Công an huyện Tuy P xác minh làm rõ chủ sở hữu.

Về trách nhiệm dân sự: Nguyễn Thị Kim H (mẹ ruột của Trương Vĩnh T) đã bồi thường xong phần thiệt hại về tính mạng cho gia đình Diệp Kiêm A số tiền 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng), đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại Bản Cáo trạng số 58/CT-VKSTP-HS, ngày 04 tháng 5 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy P đã truy tố Trương Vĩnh T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

- Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy P giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

Áp dụng: Điểm c Khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 50 và Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Trương Vĩnh T từ 12 (Mười hai) đến 18 (Mười tám) tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

- Bị cáo Trương Vĩnh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy P đã truy tố. Bị cáo đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Đại diện hợp pháp của bị hại: Đã nhận đầy đủ bồi thường nên không yêu cầu gì thêm. Về trách nhiệm hình sự, đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tuy P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy P, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định

của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Trương Vĩnh T không có ý kiến, cũng như không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo Trương Vĩnh T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã làm rõ: Bị cáo có giấy phép lái xe hạng A1, số 600160000151. Vào lúc 23 giờ 30 phút, ngày 15/12/2020, bị cáo điều khiển xe mô tô Vespa màu đỏ, biển số 86B1-307.19, chở phía sau Trần Văn K và Lê Văn H, cả ba không đội mũ bảo hiểm, trên đường Thống Nhất thuộc thị trấn PRC, huyện Tuy P, hướng ra Quốc lộ 1A. Khi vào ngã tư đường Nguyễn Văn Trỗi và đường Thống Nhất thuộc khu phố Giang H 3, thị trấn PRC, huyện Tuy P, đã để xảy ra va chạm với anh Diệp Kiếm A, đang điều khiển xe mô tô biển số 86F4-5295, hậu quả là Diệp Kiếm A tử vong do chấn thương sọ não (Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 1372/PY-PC09 ngày 30/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình T). Sau khi xảy ra tai nạn giao thông, bị cáo không ở lại để cứu giúp nạn nhân mà cùng Trần Văn K và Lê Văn H rời khỏi hiện trường, về nhà ngủ cho đến sáng. Đến khoảng 09 giờ 20 phút, ngày 16.12.2020, do nghe thông tin nạn nhân đã tử vong nên bị cáo đến Công an thị trấn PRC đầu thú, khai nhận sự việc.

Tại các khoản 17 và 23 Điều 8 Luật giao thông đường bộ quy định các hành vi bị nghiêm cấm: *“Bỏ trốn sau khi gây tai nạn để trốn tránh trách nhiệm”, “Hành vi vi phạm quy tắc giao thông đường bộ, hành vi khác gây nguy hiểm cho người và phương tiện tham gia giao thông đường bộ”*; tại điểm a, b khoản 1 Điều 38 Luật giao thông đường bộ quy định: *“Người điều khiển phương tiện giao thông và những người liên quan trực tiếp đến vụ tai nạn có trách nhiệm: Dừng ngay phương tiện, giữ nguyên hiện trường, cấp cứu người bị nạn; ở lại nơi xảy ra tai nạn cho đến khi người của cơ quan công an đến, trừ trường hợp người điều khiển phương tiện cũng bị thương phải đưa đi cấp cứu”*; tại khoản 3 Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải quy định: *“Các trường hợp phải giảm tốc độ: Có báo hiệu cảnh báo nguy hiểm hoặc có chướng ngại vật trên đường; qua nơi đường bộ giao nhau cùng mức”*.

Xét thấy, đoạn đường xảy ra tai nạn giao thông là đoạn ngã tư đường, cột đèn giao thông đang bật tín hiệu chớp vàng, không bị che khuất tầm nhìn, xe mô tô biển số 86F4-5295 do anh Diệp Kiếm A điều khiển đi vào ngã tư trước nhưng

do bị cáo thiếu chú ý quan sát và không giảm tốc độ về mức an toàn nên đã để xảy ra tai nạn giao thông làm chết anh Diệp Kiếm A. Sau khi tai nạn giao thông xảy ra, bị cáo không ở lại hiện trường chờ lực lượng chức năng đến mà bỏ đi khỏi hiện trường tai nạn, về nhà ngủ là vi phạm vào các khoản 17, 23 Điều 8; điểm a, b khoản 1 Điều 38 Luật giao thông đường bộ và khoản 3 Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019. Vì vậy, có đủ cơ sở xác định bị cáo Trương Vĩnh T đã phạm vào tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy P đã truy tố. Tuy nhiên, bị hại Diệp Kiếm A đã được xác định khi điều khiển xe mô tô biển số 86F4-5295 trong máu có nồng độ cồn 32,34mg/100mL (Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi), điều này cũng làm hạn chế khả năng quan sát của bị hại và theo Bản kết luận giám định ngày 14/01/2021 Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình T, kết luận xe mô tô biển số 86F4-5295 va chạm trước với xe mô tô biển số 86B1-307.19, do đó Cáo trạng của Viện Kiểm sát khi truy tố bị cáo chưa tính đến yếu tố lỗi của bị hại là chưa phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nên nhận thức rõ các nguyên tắc tham gia giao thông, nhưng do thiếu chú ý quan sát, để khoảng cách giữa xe mô tô của bị cáo với xe mô tô của bị hại quá gần, không kịp xử lý dẫn đến tai nạn giao thông làm chết người là do lỗi của bị cáo. Hành vi của bị cáo đã gây thiệt hại về tính mạng cho người bị hại, làm ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn giao thông và làm mất trật tự trị an ở địa phương nên phải xử lý bị cáo để phòng ngừa tội phạm chung. Tuy nhiên, phía người bị hại Diệp Kiếm A cũng có một phần lỗi là đã uống rượu bia khi điều khiển phương tiện giao thông nên không chú ý đến an toàn của bản thân và của những phương tiện tham gia giao thông khác trên đường, dẫn đến thiếu quan sát, không làm chủ được tay lái, va chạm trước vào xe mô tô do bị cáo điều khiển. Do đó, khi lượng hình đối với bị cáo cần xem xét yếu tố lỗi của bị hại trong vụ tai nạn giao thông này.

[4] Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Sau khi phạm tội, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã bồi thường toàn bộ thiệt hại do hành vi của mình gây ra, bị cáo có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự, sau khi hay tin bị hại tử vong, bị cáo đã chủ động đến cơ quan chức năng trình báo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Do trong vụ tai nạn giao thông này đều có lỗi của bị cáo và bị hại, bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ chính nên Hội đồng xét xử sẽ áp dụng

khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 để xét xử bị cáo với mức hình phạt thấp hơn tại khung hình phạt liên kề.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu nào khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về xử lý tang, vật chứng của vụ án: Cơ quan điều tra đã giao trả xe ô tô 86B1-307.19 cho chủ sở hữu Huỳnh Lê Thúy Vân trong giai đoạn điều tra vụ án nên Hội đồng xét xử không xem xét. Do chưa tìm được chủ sở hữu của xe mô tô biển số 86F4-5295 nên Cơ quan điều tra đã chuyển xe mô tô sang đội Cảnh sát giao thông Công an huyện Tuy P xác minh làm rõ chủ sở hữu là đúng quy định của pháp luật.

[7] Lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, điều luật áp dụng và mức hình phạt là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật, phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Bị cáo Trương Vĩnh T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điều 268, Điều 269 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Tuyên bố: Bị cáo Trương Vĩnh T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng: Điểm c khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; khoản 3 Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Trương Vĩnh T **12 (Mười hai)** tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Áp dụng: Khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí của Tòa án.

Buộc bị cáo Trương Vĩnh T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm .

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo, đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (23-6-2021)

Nơi nhận:

- VKSND huyện Tuy P;
- CA huyện Tuy P;
- THADS huyện Tuy P;
- Sở tư pháp tỉnh Bình T;
- Bị cáo; Đại diện hợp pháp bị hại;
- Người liên quan;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Thu Huyền